

Số: 1233 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giao biên chế công chức cho các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 7.372
	Ngày: 02/8/18
	Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức; Nghị định số 110/2015/NĐ-CP ngày 29/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-BNV ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 03 /NQ-HĐND ngày 13 /7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1496/SNV ngày 27/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giao 2.337 biên chế công chức năm 2018 cụ thể cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi (có danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm thông báo chỉ tiêu biên chế công chức năm 2018 cụ thể cho từng cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi để làm cơ sở sắp xếp, bố trí, sử dụng, tuyển dụng công chức theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VPUB: PCVP (NC), CBTH;
- Lưu VT, NC, Vi554.



Trần Ngọc Căng



BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH GIAO CỤ THỂ

CÁC SỞ, BAN, NGÀNH VÀ UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ NĂM 2018

(theo Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi	Biên chế cuối năm 2017	Biên chế giao năm 2018	Ghi chú
A	B	1	2	3
I	CẤP TỈNH	1266	1245	
1	Văn phòng HĐND tỉnh	32	31	
2	Văn phòng UBND tỉnh	66	65	Kể cả Trung tâm Hành chính công tỉnh
3	Thanh tra tỉnh	40	39	
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	41	41	
5	Sở Tài chính	58	57	
6	Sở Công Thương	98	95	Kể cả Chi cục Quản lý thị trường
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	45	43	
	Các chi cục trực thuộc Sở NN&PTNT	204	204	
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	63	62	Kể cả Chi cục Bảo vệ môi trường và Chi cục Biển và Hải Đảo
9	Sở Giao thông vận tải	74	73	Kể cả Thanh tra Sở GTVT
10	Sở Xây dựng	41	40	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	37	36	Kể cả Chi cục Tiêu chuẩn - ĐL - CL
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	52	51	
13	Sở Y tế	61	59	Kể cả Chi cục Dân số - KHHGD và Chi cục An toàn vệ sinh Thực phẩm
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	46	46	
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	41	40	
16	Sở Tư pháp	31	31	
17	Sở Nội vụ	72	71	Kể cả Ban Tôn giáo, Ban Thi đua - Khen thưởng và Chi cục Văn thư - Lưu trữ
18	Ban Dân tộc	19	18	
19	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi	99	98	
20	Sở Thông tin và Truyền thông	25	24	

21	Sở Ngoại vụ	19	19	
22	Văn phòng Ban an toàn giao thông	2	2	
II	CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ	1093	1077	
1	Huyện Bình Sơn	88	86	
2	Huyện Sơn Tịnh	82	81	
3	Thành phố Quảng Ngãi	109	108	
4	Huyện Tư Nghĩa	86	86	
5	Huyện Nghĩa Hành	73	71	
6	Huyện Mộ Đức	86	85	
7	Huyện Đức Phổ	87	85	
8	Huyện Trà Bồng	74	73	
9	Huyện Sơn Tây	67	67	
10	Huyện Sơn Hà	75	73	
11	Huyện Minh Long	64	63	
12	Huyện Ba Tơ	85	83	
13	Huyện Lý Sơn	52	52	
14	Huyện Tây Trà	65	64	
III	BIÊN CHẾ DỰ PHÒNG	15	15	
	Tổng cộng (I+II+III)	2374	2337	